|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TỦA CHÙA  **PHÒNG DÂN TỘC**  Số: /BC-PDT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tủa Chùa, ngày 30 tháng 10 năm 2023* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**Chương trình mục tiêu quốc gia pháttriển kinh tế - xã hội**

**vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 10 tháng năm 2023**

Thực hiện nội dung phân công nhiệm vụ tại Giấy mời số Giấy mời số 91/GM-UBND ngày 28/10/2023 của UBND huyện Tủa Chùa, Phòng Dân tộc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hộivùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 10 tháng năm 2023 như sau:

**1. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình**

**1.1. Dự án 1:** Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt

Tổng vốn giao: 9.839 triệu đồng, trong đó: Năm 2023: 6.515 triệu đồng, dự toán năm 2022 chuyển sang là 1.324 triệu đồng; vốn tín dụng được giao 2.000 triệu đồng

\* Nội dung số 03: Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề.

Tổng số vốn 117 triệu đồng (dự toán năm 2022 chuyển sang), chưa thực hiện giải ngân; đang thực hiện rà soát đối tượng để thực hiện trong các tháng cuối năm 2023, ước đạt 100% kế hoạch giao.

\* Nội dung số 04: Hỗ trợ nước sinh hoạt

- Tổng vốn giao 7.722 triệu đồng, trong đó:

+ Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung: Vốn đầu tư: 2.600 triệu đồng, thực hiện một công trình nước sinh hoạt tập trung tại Thôn 3, xã Lao Xả Phình với khoảng 100 hộ được thụ hưởng, đã giải ngân 2.328,79 triệu đồng, đạt 83,1% kế hoạch.

+ Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: Vốn sự nghiệp: Tổng vốn giao: 5.122 triệu đồng, trong đó: Năm 2022 chuyển sang là 1.207 triệu đồng, đã thực hiện hỗ trợ 402 cái bồn nhựa chứa nước cho 402 hộ nghèo khó khăn về nước sinh hoạt trên địa bàn huyện, đã giải ngân 1.170 triệu đồng, còn dư 37 triệu đồng, dự kiến tiếp tục thực hiện hỗ trợ đợt 2 trong các tháng cuối năm 2023 cùng với nguồn vốn giao năm 2023. Năm 2023, được giao 3.915 triệu đồng, đang thực hiện các thủ tục đấu thầu (đợt 1) mua vật dụng chứa nước cho 1.009 hộ nghèo khó khăn về nước sinh hoạt; đang rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đợt 2 (dự kiến 650 hộ). Dự ước thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch năm 2023.

**1.2. Dự án 2:** Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: Không được giao vốn.

**1.3. Dự án 3:** Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

\* Kế hoạch vốn giao:

- Tổng nguồn vốn được giao: 26.977 triệu đồng, trong đó dự toán giao năm 2023: 22.176 triệu đồng và dự toán năm 2022 chuyển sang là 4.801 triệu đồng;

+ Dự toán giao năm 2023: 22.176 triệu đồng, đã giải ngân 3.433 triệu đồng, đạt 15% kế hoạch.

\* Kết quả thực hiện:

- Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tổng vốn giao: 4.365 triệu đồng (trong đó dự toán giao năm 2023: 3.085 triệu đồng và dự toán năm 2022 chuyển sang là 1.280 triệu đồng), chưa thực hiện giải ngân. Đã trồng 32,87 ha rừng sản xuất tại 5/12 xã thị trấn (Xá Nhè, Mường Báng, Tả phìn, Tả Sìn Thàng, Lao Xả Phình) đạt 7% Kế hoạch. Ước thực hiện đến 31/12/2023 đạt 10% kế hoạch giao.

- Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Tổng vốn giao: 22.612 triệu đồng, trong đó dự toán năm 2022 chuyển sang là 3.521 triệu đồng, dự toán giao năm 2023: 19.091 triệu đồng, đã giải ngân 3.433 triệu đồng, đạt 15% kế hoạch.

+ Kết quả thực hiện: Đến ngày 15 tháng 10 năm 2023, huyện đã triển khai thẩm định, phê duyệt 16 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (giống lúa nếp 97; ngô lai LVN092; hỗ trợ phân bón cho cây chè shan tuyết; vịt bầu cổ xanh; đào địa phương; lúa mùa; Lạc L14, cá Lang thương phẩm, trâu sinh sản, bò sinh sản, dê sinh sản, máy móc...).

**1.4. Dự án 4:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc.

\* Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN.

\* Tổng dự toán giao 33.412 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư: 30.040 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp 3.372 triệu đồng

- Kết quả thực hiện:

*Nguồn vốn đầu tư:* Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào DTTS&MN: Dự toán giao 30.040 triệu đồng, thực hiện đầu tư 6 công trình đường giao thông và 1 công trình nước sinh hoạt. Đã giải ngân 8.646 triệu đồng, đạt 28,7% Kế hoạch.

*Nguồn vốn sự nghiệp:* 3.372 triệu đồng đã phân bổ cho 12 xã, thị trấn để thực hiện Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN. Đã nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng 05 công trình đường giao thông. Đã giải ngân 1.218,9 triệu đồng, đạt 36%. Dự kiến hoàn thành việc thi công và giải ngân đối với 08 công trình (5 công trình giao thông, 01 công trình thuỷ lợi, 02 công trình nước sinh hoạt) trong quý IV năm 2023. Dự kiến đến 31/12/2023 thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch.

**1.5. Dự án 5:** Phát triển Giáo dục và Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tổng dự toán: 28.483 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư: 17.153 triệu đồng, thực hiện đầu tư, nâng cấp 4 công trình giáo dục, đã giải ngân 10.853,08 triệu đồng, đạt 38% kế hoạch.

- Vốn sự nghiệp: Tổng nguồn vốn 11.229,6 triệu đồng, trong đó: Giao năm 2023 là 11.184 triệu đồng và dự toán năm 2022 chuyển sang là 45,6 triệu đồng, giải ngân được 1.958,4 triệu đồng, đạt 18% dự toán giao.

\* Kết quả thực hiện:

+ Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường PTDT nội trú, trường PTDT bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS: Dự toán giao 17.153 triệu đồng, thực hiện thực hiện đầu tư, nâng cấp 4 công trình giáo dục: Các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn các xã Sính Phình, Tủa Thàng, Lao Xả Phình và Tả Phìn, đã giải ngân 10.853 triệu đồng, đạt 63% Kế hoạch.

+ Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị Đại học, Đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS: Tổng số vốn: 1.052.920.000 đồng (trong đó: vốn giao năm 2023 là 1.030 triệu đồng; vốn năm 2022 chuyển sang là 22.920.000 đồng), giao Phòng Nội vụ huyện thực hiện, đã giải ngân 533,877 triệu đồng, đạt 50,7% kế hoạch giao. Đã tổ chức mở 05 lớp dạy tiếng dân tộc (Tiếng Mông) với 234 học viên tham gia và tập huấn, bồi dưỡng 02 lớp kiến thức dân tộc cho hơn 122 học viên tham gia. Dự kiến đến 31/12/2023 thực hiện và giải ngân đạt 95% kế hoạch.

+ Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng số vốn: 10.176,724 triệu đồng (trong đó: vốn giao năm 2023 là 10.154 triệu đồng; vốn năm 2022 chuyển sang là 22,724 triệu đồng) giao Phòng LĐTB&XH huyện và Trung tâm GDNN-GDTX huyện thực hiện, đã giải ngân 1.529 triệu đồng đạt 15 % Kế hoạch. Thực hiện đào tạo nghề 3 lớp sơ cấp nghề (100 học viên) và 9 lớp dạy nghề dưới 3 tháng (314 học viên) tại các xã: Trung Thu, Mường Báng Xá Nhè, Tả Phìn, Tả Sìn Thàng, Sính Phình, thị trấn Tủa Chùa. Mở 72 lớp tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp cho lao động nông thôn với 3.600 học viên trên địa bàn các thôn, bản của huyện tham gia.

**1.6. Dự án 6:** Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

- Tổng số vốn 1.430 triệu đồng. Trong đó, vốn giao năm 2023 giao 1.185 triệu đồng, dự toán năm 2022 chuyển sang là 245 triệu đồng. Chưa thực hiện giải ngân.

- Đã đầu tư thiết chế (phông, cờ, bàn ghế)10 nhà văn hóa thôn bản, hỗ trợ mua loa, đèn cho 32 đội văn nghệ quần chúng thôn bản; tổ chức thi đấu thể thao dân tộc trong Tuần VHTTDL huyện Tủa Chùa năm 2023. Dự kiến tiếp tục mở 2 lớp truyền nghề rèn và thêu hoa văn trên vải cho 32 học viên; tổ chức tổng điều tra di sản văn hóa phi vật thể tại 12 xã, thị trấn. Ước giải ngân đạt 100% kế hoạch.

**1.7. Dự án 7:** Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em: Không được giao vốn.

**1.8. Dự án 8:** Thực hiện bình đẳng và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

- Tổng số vốn giao: 3.220 triệu đồng, trong đó: Năm 2022: 784 triệu đồng; Năm 2023: 2.436 triệu đồng. Ngân sách cấp huyện 1.740 triệu đồng; ngân sách cấp xã 1.480 triệu đồng. Đến ngày 15/10/2023 đã giải ngân 749,3 triệu đồng, đạt 23,3%. Dự ước đến ngày 31/12/2023 tỷ lệ giải ngân 2.721 triệu đồng, đạt 84 % dự toán giao.

- Kết quả thực hiện, đến ngày 15/10/2023 đã thực hiện: Thành lập và duy trì hoạt động của 30 tổ truyền thông cộng đồng; Củng cố, nâng cao chất lượng hoặc thành lập mới 04 địa chỉ tin cậy cộng đồng; Thành lập, nâng cao năng lực và hỗ trợ tổ chức hoạt động 04 câu lạc bộ Thủ lĩnh của sự thay đổi của trẻ em; Tổ chức 02 lớp tập huấn hướng dẫn giám sát và đánh giá về Bình đẳng giới. Đang tiếp tục triển khai các nội dung: Ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất và kết nối thị trường cho 01 tổ/nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ; Tuyên truyền, vận động, tư vấn kiến thức và hỗ trợ cho tối thiểu 80% phụ nữ thuộc nhóm dân tộc có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn; Tổ chức 15 cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn, bản tại các địa bàn đặc biệt khó khăn; Tổ chức 05 lớp tập huấn Lồng ghép giới (chương trình 3) cho cán bộ thôn, bản, người có uy tín trong cộng đồng.

**1.9. Dự án 9:** Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù.

- Tổng số nguồn vốn: 1.011 triệu đồng, chưa thực hiện giải ngân, trong đó:

+ Tiểu dự án 1: Dự toán năm 2022 chuyển sang là 262 triệu đồng, giao Trung tâm VH-TT-TH huyện để thực hiện nhưng do vướng mắc về cơ chế nên không triển khai thực hiện được, đã nộp trả ngân sách tỉnh.

+ Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự toán giao năm 2023: 749 triệu đồng, đã giao vốn cho Phòng Dân tộc huyện (349 triệu đồng) và UBND các xã, thị trấn (400 triệu đồng) để thực hiện, đã giải ngân 335 triệu đồng, đạt 44,7% kế hoạch. Ước giải ngân đạt 98% kế hoạch vốn giao.

- Kết quả thực hiện:

+ Phòng Dân tộc: Đã tổ chức 5 Hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, gia đình và phòng chống chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN tại 5 xã với 291 người tham gia; Tổ chức tọa đàm, giao lưu, tư vấn, nói chuyện chuyên đề Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với 2086 học sinh tại 5 trường THCS trên địa bàn huyện; xây dựng và phát hành 8.000 tờ gấp, 5 pano tuyên truyền cho 5 xã. Đã giải ngân 267,170 triệu đồng, đạt 35,7% kế hoạch năm 2023.

+ UBND các xã, thị trấn đã và đang xây dựng kế hoạch để thực hiện, dự kiến đến 31/12/2023 hoàn thành và giải ngân 100% dự toán.

**1.10. Dự án 10:** Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

- Tổng nguồn vốn: 1.630 triệu đồng (trong đó dự toán giao năm 2023 là 1.535 triệu đồng; dự toán năm 2022 chuyển sang là 95,4 triệu đồng), thực hiện giải ngân 117 triệu đồng, đạt 7,2%.

- Tình hình thực hiện:

+ Tiểu dự án 1: Giao Trung tâm Văn hoá - Truyền thanh - Truyền hình huyện thực hiện.

Nội dung số 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín: Dự kiến thực hiện đưa người có uy tín trên địa bàn huyện đi học tập kinh nghiệm và tổ chức 3 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, cung cấp thông tin, tài liệu cho người có uy tín.

Nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số: Đã thực hiện phát 15.000 tờ rơi và 66 cái băng zôn tuyên truyền cho người dân tại các xã trên địa bàn về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN, giao Trung tâm Văn hoá - Truyền thanh - Truyền hình huyện và Phòng Văn hoá - Thông tin huyện, đến nay huyện đang xây dựng Kế hoạch để thực hiện.

+ Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình. Đã giao vốn cho Phòng Dân tộc huyện và UBND các xã, thị trấn để thực hiện, đến 30/10/2023 Đoàn kiểm tra giám sát của huyện đã tiến hành kiểm tra đột xuất 1 cuộc tại 6 xã trên địa bàn huyện; các xã đã và đang xây dựng Kế hoạch để tổ chức thực hiện trong 2 tháng cuối năm 2023.

**4. Đánh giá chung**

**4.1. Kết quả nổi bật đã đạt được**

Các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị đã tích cực chủ động trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, xác định đây là nhiệm vụ trong tâm của cả hệ thống chính trị; Công tác quản lý, điều hành Chương mục tiêu quốc giai đoạn 2021 - 2025 đã được thực hiện thống nhất, đồng bộ từ cấp huyện đến cơ sở. Bộ máy quản lý được kiện toàn, hoạt động đi vào nề nếp, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; Các phòng ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn đã chủ động quán triệt, xây dựng các hình thức thông tin, tuyên truyền đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội; phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp, Hợp tác xã và Nhân dân trong việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, giữ vững quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội... Chủ động, tăng cường thời lượng truyền thông, tuyên truyền và biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến.

**4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

**2. Tồn tại, hạn chế**

Tiến độ thực hiện và giải ngân một số dự án còn chậm so với kế hoạch.

**3. Nguyên nhân**

**3.1. Nguyên nhân chung**

- Nguyên nhân khách quan: Thời tiết diễn biến phức tạp, khô hanh kéo dài gây khó khăn trong việc triển khai các dự án về cây trồng; Do ảnh hưởng của dịch bệnh Coovid-19; Chương trình được hướng dẫn bởi nhiều văn bản của nhiều bộ, ngành, cơ quan, đơn vị; nhiều nội dung dự án lần đầu triển khai thực hiện; một số văn bản hướng dẫn của cấp trên chậm ban hành, sửa đổi.

- Nguyên nhân chủ quan: Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy đầy đủ; Công tác phối hợp tổ chức thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ; nhận thức về nhiệm vụ, đối tượng, nội dung thực hiện các dự án thành phần, cơ chế thực hiện chương trình của một số cơ quan, đơn vị và một bộ phận nhân dân chưa đầy đủ nên còn lúng túng trong xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện; năng lực quản lý, điều hành Chương trình của một số đơn vị được giao chủ đầu tư, nhất là cơ sở hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

**3.2. Nguyên nhân cụ thể đối với từng dự án**

**\* Dự án 1:** Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt

- Nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề năm 2023: Phần lớn các hộ là những hộ nghèo mới tách hộ, chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên mất nhiều gian trong việc kiểm tra, đo đạc diện tích đất sản xuất hộ đang sử dụng; các văn bản hướng dẫn chưa thống nhất: Tại Điểm a Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/06/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn: Các hộ thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này thì được xem xét, hỗ trợ **mua sắm máy móc, nông cụ, làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, học nghề, chuyển đổi sang làm các ngành nghề trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh khác**. Nhưng tại Khoản 01 Điều 5 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ Tài chính lại hướng dẫn: Trường hợp chính quyền địa phương không bố trí được đất sản xuất, thì hộ không có đất hoặc thiếu đất sản xuất được hỗ trợ 01 lần chuyển đổi nghề. Mức hỗ trợ tối đa 10 triệu đồng/hộ để mua sắm nông cụ, máy móc làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, làm các ngành nghề khác. Trường hợp không có nhu cầu **mua sắm nông cụ, máy móc** thì được hỗ trợ học nghề để chuyển đổi nghề. Như vậy, theo nội dung chuyển đổi nghề tại 2 Thông tư chưa thống nhất, gây lúng túng cho đơn vị chủ đầu tư trong triển khai thực hiện *(nội dung này đã được hướng dẫn thống nhất tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính)*. Bên cạnh đó, ngày 3/7/2023 của UBND tỉnh Điện Biên mới ban hành Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND quy định về định mức đất ở và định mức đất sản xuất cho hộ gia đình để làm cơ sở xác định hộ gia đình thiếu đất ở, đất sản xuất trên địa bàn tỉnh Điện Biên nên tiến độ triển khai nội dung dự án trên còn chậm.

- Nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán năm 2023: Do số lượng đối tượng thụ hưởng lớn (1.009 hộ), phải rà soát, điều chỉnh, họp bình xét lại nhiều lần; một phần vốn được điều chỉnh từ tiểu dự án khác sang vào giữa năm; công tác đấu thầu phải đảm bảo thời gian theo quy định, công tác đánh giá hồ sơ dự thầu kéo dài tối đa 45 ngày do nhiều nhà thầu tham dự gói thầu nên công tác triển khai còn chậm.

- Tiểu dự án 1 - Dự án 3: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân:

+ Định mức đo đạc thiết kế lập hồ sơ trồng rừng sản xuất, khoanh nuôi tái sinh tự nhiên theo Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND của tỉnh rất thấp (50.000 đồng/ha) không thể thuê được đơn vị tư vấn thực hiện.

+ Đối với nội dung: “hỗ trợ bảo vệ rừng đối với rừng quy hoạch là rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng, hộ gia đình” , tuy nhiên tại khoản 2 điều 3 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT) quy định “thực hiện hoạt động về lâm nghiệp theo đúng phạm vi của Chương trình và Tiểu dự án 1, đảm bảo không trùng lặp với hoạt động, kinh phí đã được bố trí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án khác”. Trong khi đó, diện tích rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn huyện đang được hưởng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính Phủ nên Huyện còn ban khoăn chưa triển khai thực hiện nội dung: “hỗ trợ bảo vệ rừng đối với rừng quy hoạch là rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng, hộ gia đình”.

+ Đối với nội dung “Trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng có trồng bổ sung, trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng rừng phòng hộ”, tại khoản 1 điều 22 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định đối tượng được hưởng hỗ trợ gạo là “Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người Kinh nghèo có tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ trên diện tích đất lâm nghiệp được giao trong thời gian chưa tự túc được lương thực….” cụm từ chưa tự túc được lương thực gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng của Chương trình này.

- Tiểu dự án 2 - Dựa án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN:

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị: Ngay từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo 2 đơn vị: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện ban hành thông báo tuyển chọn đơn vị Chủ trì dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nhưng không có đơn vị nào tham gia đăng ký nên các dự án đều chuyển sang phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế.

+ Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế: Các văn bản, quy định, hướng dẫn của Trung ương chưa thống nhất. Tại Khoản 4 Điều 20 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP hướng dẫn: Ưu tiên sử dụng giống cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa, dịch vụ khác do người dân trực tiếp sản xuất tại địa bàn triển khai dự án. Đơn giá thu mua sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tính theo giá thị trường trên địa bàn tại cùng thời điểm, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận tại giấy biên nhận mua bán với người dân. Tuy nhiên tại Khoản 2 Điều 22 Luật Chăn nuôi (Luật số 32/2018/QH14) quy định: Tổ chức, cá nhân sản xuất con giống vật nuôi phải đáp ứng các điều kiện: Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp và công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với giống vật nuôi; Cơ sở nuôi giữ giống gốc, cơ sở tạo dòng, giống vật nuôi phải có nhân viên kỹ thuật có trình độ từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành chăn nuôi, thú y, sinh học; Cơ sở nuôi đàn giống cấp bố mẹ đối với lợn, gia cầm, đàn nhân giống, sản xuất con giống vật nuôi phải có nhân viên kỹ thuật được đào tạo về một trong các chuyên ngành chăn nuôi, thú y, sinh học; Có hồ sơ giống ghi rõ tên giống, cấp giống, xuất xứ, số lượng, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật. Trong khi trên địa bàn tỉnh không có các cơ sở sản xuất con giống đáp ứng các điều kiện tại Điều 22 Luật Chăn nuôi nên gây nhiều khó khăn trong quá trình tìm đơn vị cung ứng.

- Tiểu dự án 3 - Dự án 5: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi:

+ Mức chi phí đào tạo, mức hộ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Điện Biên còn thấp, định mức kinh tế kỹ thuật chưa đáp ứng được giá cả thị trường. Thù lao chi trả cho giáo viên, người dạy nghề thấp chưa thu hút được giáo viên, người dạy nghề ngoài cơ sở tham gia đào tạo nghề.

+ Mức hỗ trợ tiền ăn cho người học nghề còn thấp khó thu hút lao động nông thôn tham gia học nghề.

- Dự án 8: Thực hiện bình đẳng và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: Tổng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế được giao năm 2022 là 499 triệu đồng, dự kiến không thực hiện giải ngân được do chưa có hướng dẫn cụ thể và không có đối tượng hỗ trợ, cụ thể:

+ Hoạt động 1 Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội tạo thu nhập và lồng ghép giới: Nội dung này TW Hội đã chỉ đạo dừng và đang tìm mô hình thay thế, tới nay vẫn chưa có hướng dẫn thay thế.

+ Hoạt động 2 Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số: Nội dung này đã có hướng dẫn tuy nhiên khó thực hiện do trên địa bàn huyện có ít tổ hợp tác, hợp tác xã, tổ nhóm sinh kế do phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ (có 02 HTX do phụ nữ làm chủ nhưng lại thuộc khu vực thị trấn (HTX DVNNdo Phạm Thị Út Mai làm Giám đốc ở Bản Bó, HTX DVNN do Nguyễn Thị Liễu làm Giám đốc ở Huổi Lực), không nằm trong địa bàn thực hiện Dự án); các sản phẩm sản xuất chưa đáp ứng được tiêu chuẩn quy định đối với hoạt động trên sàn thương mại điện tử.

+ Hoạt động 4 Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hoà nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người: Hiện tại TW Hội chưa có hướng dẫn thực hiện; khó khăn để có đầy đủ các thủ tục pháp lý xác minh là nạn nhân mua bán người.

- Tiểu dự án 2 - Dự án 10: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tại Điểm a, Khoản 3, Điều 14 Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT có quy định "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quyết định: Danh mục và số lượng, cấu hình kỹ thuật các loại thiết bị được đầu tư tại mỗi điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này; không đầu tư trùng lặp với thiết bị đã được đầu tư từ các nguồn kinh phí khác và đang hoạt động ổn định. Trường hợp địa phương có nhu cầu về danh mục thiết bị, cấu hình kỹ thuật ngoài danh mục, cấu hình hướng dẫn tại khoản 1 Điều 10 Thông tư này, cấp có thẩm quyền tại địa phương xem xét, quyết định trên cơ sở đảm bảo đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình." Tuy nhiên đến nay, UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền do UBND tỉnh phân cấp ủy quyền chưa có danh mục và số lượng, cấu hình kỹ thuật các loại thiết bị để các địa phương triển khai nên các cơ sở chưa thể triển khai được nên huyện chưa có cơ sở để triển khai thực hiện.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH 2 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

**1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phấn đấu đạt được**

Phấn đấu thực hiện và giải ngân vốn đạt 90% Kế hoạch năm 2023. Quá trình thực hiện đảm bảo phát huy hiệu quả đầu tư, tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

**2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động, phối hợp tổ chức hoạt động**

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát việc thực hiện các dự án của Chương trình từ khâu lập kế hoạch đến thanh, quyết toán. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tăng cường phối hợp chặt chẽ trong thực hiện Chương trình.

**2. Công tác thanh tra, kiểm tra**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh gia, thanh tra nhằm kịp thời phát hiện, nắm bắt những cách làm hay để nhân rộng và có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí và các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

**3. Giải pháp tổ chức triển khai thực hiện đối với dự án, tiểu dự án**

**3.1. Giải pháp chung**

- Tăng cườngcông tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về mục tiêu, nhiệm nhiệm vụ của Chương trình.

- Phân bổ kịp thời nguồn vốn cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình bám sát các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra và các văn bản hướng dẫn của các cấp các ngành. Kịp thời kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thường xuyên theo dõi, đôn đốc và thực hiện ý kiến chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Ưu tiên các công trình sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để tạo thêm sinh kế cho người dân; Phân quyền, phân cấp cho xã trong xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện Chương trình. Thường xuyên tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về thực hiện Chương trình.

**3.2. Giải pháp cụ thể đối với một số dự án năm 2023 còn chậm so với kế hoạch**

- Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt

+ Nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề năm 2023: Phòng Dân tộc huyện phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ rà soát, trình UBND huyện phê duyệt danh sách, định mức hỗ trợ các hộ thuộc đối tượng thụ hưởng. Nghiệm thu, thanh toán đảm bảo theo quy định.

+ Nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: Đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ cấp phát, thanh toán đối với đợt 1, đồng thời trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn đợt 2 trước ngày 10/11/2023, tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

- Tiểu dự án 2 - Dựa án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện hướng dẫn đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ trình thẩm định, phê duyệt, triển khai dự án. Phòng Dân tộc huyện chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra đột xuất tình hình, tiến độ thực hiện các dự án, báo cáo kịp thời UBND huyện những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tiểu dự án 2 - Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn giao xã làm chủ đầu tư): Phòng Dân tộc huyện kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các xã triển khai thực hiện, đảm bảo trước ngày 01/11/2023, 100% UBND các xã, thị trấn ban hành quyết định phê duyệt dự toán triển khai thực hiện. Tổ chức triển khai lồng ghép hoặc hội nghị chuyên đề phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 10 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 2 tháng cuối năm 2023 của UBND huyện Tủa Chùa./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lđ. UBND huyện;  - Photo 30 bản để họp;  - L­ưu: VT. | **TRƯỞNG PHÒNG**  **Thào A Lử** |